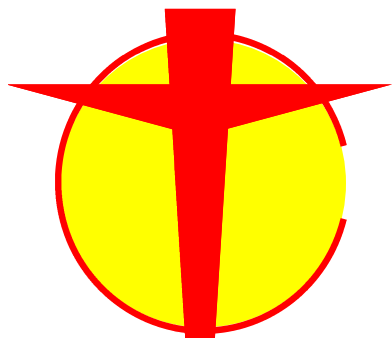




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 172 — THÁNG 09 — 2012

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Cầu nguyện bằng Thánh Vịnh (THL) 2
- Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo) (Lm Mai Đức Vinh) 4
- Bảng da (Dominique T.Q.D.) 6
- Tiếng chuông (K7) 7
- 3 ngày sống vui trong ân sủng (JB/HTT) 8
- Ngược lên (Dom Trần Nguyên Bình) 9
- Tâm tình trợ tá khoá 32 (Maria Hoàng Lan) 10
- Cursillo hội ngộ 2012 (Đoàn Thị) 11
- Nhớ lời vọng gọi (Duy Bình) 12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 14/10/2012
14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 28/10/2012
14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnau.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Đại gia đình Cursillo Âu Châu hân hoan đón mừng 39 quý anh chị Tân Cursillistas của hai khóa 31 và 32 vừa được tổ chức tại Stuttgart, Cộng Hòa Liên Bang Đức. Chúng ta cùng tạ ơn Chúa đã cho hai khóa này được thành công mỹ mãn và đã trải ban tràn đầy ơn phúc xuống cho quý anh chị khóa sinh và đội ngũ đồng đạo 141 trợ tá nam nữ. Chúng ta hết thảy, dù là mới hay cũ, các cursillistas đều cùng có một động cơ chung thúc đẩy chúng ta nghe theo tiếng gọi của Thầy Chí Thánh đến với Khóa Ba Ngày : Đó là sự “khao khát Thiên Chúa” (x. Tv 42) trong lòng mỗi người chúng ta. Trong Khóa Ba Ngày, chúng ta đã gặp được Thầy Chí Thánh và đã hiểu được Thầy là Nguồn Nước Ban Sự Sống. Và chúng ta chúng ta cũng đã cam kết với Ngài trở thành chứng nhân loan truyền khắp thiên hạ rằng Ngài là Đấng Kitô như người phụ nữ Samari đã làm sau khi hầu chuyện với Ngài (x. Ga 4, 7-30).

Sống Ngày Thứ Tư đối với các cursillistas là sống để làm chứng, sống để thánh hóa từ bản thân đến môi trường và sống để loan truyền Đức Tin. Qua tông thư “Porta Fidei” (Cửa Ngõ Đức Tin), Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã tuyên bố “Năm Đức Tin” khởi sự từ ngày 11/10/2012 sắp tới đây, tức là ngày kỷ niệm 50 năm khai mạc Công Đồng Vaticanô II và sẽ kết thúc vào ngày 24/11/2013 nhằm lễ kính Đức Kitô Vua năm tới. Quý anh chị tham dự hai khóa mới đây, và tất cả cursillistas chúng ta đều đang cháy trong lòng ngọn lửa Đức Tin. Thầy Chí Thánh mời gọi chúng ta hãy tỏa sáng Đức Tin của chúng ta để soi rọi đến tận cùng trái đất hầu “đưa Thiên Chúa đến cho tha nhân và mang tha nhân về với Thiên Chúa”.

Phong Trào chúng ta tại Pháp và Âu Châu đang bước vào năm thứ 20 hiện hữu và hoạt động. Chúng ta cùng dâng lời cảm tạ lên Thầy Chí Thánh và cũng thể hiện lòng biết ơn của những đấng đã dìu dắt Phong Trào từ lúc ban sơ cho đến ngày hôm nay và những năm tháng sau này nữa. Ngày 16/9 vừa qua là ngày giỗ lần thứ 10 Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận vị cha chung của Phong Trào. Trong suốt 10 năm trước khi ngài rời cõi thế trở về Nhà Cha, ngài đã yêu thương chăm sóc Phong Trào chúng ta tại Pháp và Âu Châu và đã từng làm trợ tá cho nhiều khóa. Chúng ta hãy nguyện xin ngài cầu bầu cho chúng ta sống trung thành với lý tưởng và tinh thần Cursillo. Nhân dịp này, cũng mong quý anh chị tưởng nhớ đến vị Chủ Tịch tiên khởi của chúng ta là Bác Alexis Trương Thành Khán và các anh chị đã sống hết Ngày Thứ Tư. Chúng ta cùng hiệp thông cầu nguyện cho Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh, Linh Hưởng Giáo Phận cùng tất cả quý cha, quý thầy linh hướng của Phong Trào đang lãnh đạo Phong Trào chúng ta.

Bắt đầu một niên khóa mới, Văn Phòng Điều Hành ước mong quý anh chị hăng say trong nhiệm vụ tông đồ giáo dân, giữ mối quan hệ mật thiết với Thầy Chí Thánh và với Phong Trào qua Ultreya và Hội Nhóm là những sinh hoạt cốt yếu để giữ ngọn lửa sốt mến của mình luôn bùng cháy trong tâm hồn và lan tỏa khắp nơi.

Văn Phòng Điều Hành

Linh hồn con khát khao Chúa Trời

Những lần hội, nếu để ý, quý Anh Chị nhận thấy chúng ta lấy Thánh vịnh làm lời cầu nguyện. Thật ra việc cầu nguyện bằng Thánh vịnh nằm trong truyền thống từ xa xưa của Giáo hội Chúa. Các thánh vịnh là những lời được Chúa Thánh Thần linh hứng, đã từng nuôi dưỡng niềm hy vọng và đức tin của Dân Chúa về Đấng Mêsia. Các thánh vịnh cũng đã từng là lời cầu nguyện của Chúa Giê-su. Sau bữa tiệc ly, thánh Máccô ghi lại: «Hát Thánh vịnh xong, Đức Giêsu và các môn đệ ra đi lên núi Ô-liu.» (Mc 14, 26).

Về các Thánh vịnh, Chúa Giêsu Phục sinh có nói với các môn đệ trên đường Emmau và các thánh Tông Đồ như sau : « Tất cả những gì sách Luật Mô-sê, các Sách Ngôn Sứ và các Thánh Vịnh đã chép về Thầy đều phải được ứng nghiệm. » (Lc 24, 44) Và thánh Phaolô cũng khuyên chúng ta : « Hãy cùng nhau đối đáp những bài Thánh vịnh, thánh thi và thánh ca do Thần Khí linh hứng; hãy đem cả tâm hồn mà ca hát chúc tụng Chúa. » (Ep 5, 19)

Giáo hội Mẹ đã lấy các thánh vịnh làm căn bản cho Các Giờ Kinh Phụng Vụ của con cái mình. Đối với các tu sĩ nam nữ, linh mục và phó tế, đây là Thần vụ mà những thành phần khác cũng được khuyến khích thực hành trong đời sống hằng ngày của mình.

Bởi lẽ các thánh vịnh là những lời cầu nguyện tốt nhất vì là chân thật. Chúng ta cần phân biệt, trong cầu nguyện cũng như trong đức tin, sự thành thật (la sincérité) với sự chân thật (la vérité). Thành thật không phải là chân thật. Sự thành thật thì chủ quan, còn sự chân thật thì khách quan. Người ta rất có thể thành thật mà không chân thật. Có nhiều hình thức chủ quan tôn giáo, trong đó người ta lợi dụng Thiên Chúa hơn là tôn thờ Thiên Chúa. Nói như Luther nói : "Người ta tin theo Thiên Chúa của mình". (On a le Dieu de sa foi). Có những tâm hồn cầu nguyện với tất cả thành thật, nhưng đối tượng lại "không thật", họ cầu nguyện với tất cả lòng thành, nhưng Thiên Chúa của họ lại là một ngẫu tượng.

Lời cầu nguyện chân thật là lời cầu nguyện diễn tả sự chân thật về Thiên Chúa, sự chân thật về con người, và sự chân thật của tương quan giữa con người và Thiên Chúa. Ba sự chân thật ấy tuy ba nhưng là một. Đức tin người Kitô hữu phải bao hàm cách khách quan sự chân thật « ba nhưng là một » ấy.

Và lại đức tin là ơn phúc Thiên Chúa ban cho. Nếu Thiên Chúa đã có sáng kiến ban cho ta đức tin, Thiên Chúa cũng ban cho ta cách biểu lộ đức tin. Lời cầu nguyện là một cách biểu lộ đức tin. Do đó, lời cầu nguyện chân thật là lời cầu nguyện được linh hứng, đến từ Thiên Chúa. Vì thế Giáo Hội, nơi Thiên Chúa ký thác kho tàng Mạc Khải, đã đề nghị với con cái mình, những lời để biểu

Cầu nguyện bằng Thánh vịnh

lộ cách chân thật đức tin của mình, những lời ấy chính là những thánh vịnh. Các Thánh vịnh là công trình của Chúa Thánh Thần. Giáo Hội không chút thay đổi, đã nhận lấy lời cầu nguyện của It-ra-en làm lời cầu nguyện của mình.

Khi dùng Thánh vịnh để cầu nguyện, chúng ta thấy có Thánh vịnh rất dễ hiểu, như những Thánh vịnh ca ngợi lòng nhân từ của Chúa, như những Thánh vịnh ca tụng những kỳ công Chúa đã làm để cứu độ dân Ngài.

Có Thánh vịnh có lời lẽ rất lý thú khi nói đến uy quyền của Chúa, trước cõi lòng vừa hân hoan vừa khiếp sợ của Dân được chọn, như Thánh vịnh (113A, 3-6) Thiên Chúa cho Ít-ra-en vượt qua Biển Đỏ và sông Gio-đan :

- ³ Vừa thấy thế, biển liền trốn chạy,
sông Gio-đan cũng chảy ngược dòng.
⁴ Ví tựa bầy chiên, núi đồi nhảy nhót,
như thể đàn cừu, gò nông tung tăng.
⁵ Biển kia ơi, việc gì mà trốn chạy?
Gio-đan hỡi, cớ chi chảy ngược dòng?
⁶ Kia núi đồi, sao nhảy nhót ví tựa bầy chiên?
Này gò nông, sao tung tăng như thể đàn cừu?*

Nhưng có Thánh vịnh rất nặng lời với quân thù :

- ⁶ Chúa đổ mưa tai hoạ xuống đầu ác nhân;
lửa đỏ, diêm sinh và gió nóng
là phần riêng của chúng trên đời. (Tv 10, 6)*

đối với người Kitô hữu, địch thù trong Thánh vịnh, nên hiểu là Sa tan ma quỷ, là loại thế gian chống lại các giá trị Tin Mừng, hay là thói hư nết xấu của con người.

Có rất nhiều Thánh vịnh tiên báo về Chúa Giêsu Kitô, về cả cái chết của Người với tất cả chi tiết :

- Chúng đâm con thủng cả chân tay,
¹⁸ xương con đếm được vắn dài;
chúng đưa cặp mắt cứ hoài ngó xem.
¹⁹ Áo mặc ngoài chúng đem chia chác,
còn áo trong cũng bắt thăm luôn.*

(Tv 21, 17-19 của vua David)

Và cũng có thánh vịnh tiên báo sự sống lại vinh quang của Chúa, như trong Tv 15, là thánh vịnh Thánh Phêrô đã dùng trong ngày Chúa Thánh Thần hiện xuống, để loan báo cho dân chúng biết là vua David đã thấy trước sự phục sinh của Chúa Giêsu :

- ⁸ Con luôn nhớ có Ngài trước mặt,
được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ.
⁹ Vì thế, tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan,
thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn.
¹⁰ Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc con trong cõi âm ty,
không để kẻ hiểu trung này hư nát trong phần mộ.*

¹¹ Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống:
trước Thánh Nhan, ôi vui sướng tràn trề,
ở bên Ngài, hoan lạc chẳng hề vơi!

(Tv 15, 8-11 ; và Cv 2, 25-28).

Không đi vào cầu nguyện của Giáo Hội, chúng ta có nguy cơ **cầu nguyện sai lạc**, tuy rằng rất thành tâm. Cầu nguyện với Giáo Hội bằng Thánh Vịnh làm chúng ta tránh khỏi bảo thủ, địa phương tính, và bề ngoài. Vì Thánh Vịnh có tính hiện đại, phổ quát và bề trong (nội tại).

1. Hiện đại : những chữ, những từ dùng vẫn như xưa, nhưng ý nghĩa càng được hiểu cách sâu xa và phong phú hơn : Đấng Mêsia mà người Do Thái ca tụng và chờ mong, đối với người Kitô hữu, Đấng ấy đã đến, nhưng Nước Ngài vẫn còn đang đến. Giao Ước Cũ không ngừng chuyển thành Giao Ước Mới, và Giao Ước Mới ngày càng thể hiện trong vinh quang. Niềm Hy vọng Itraen, trong trường thành và thanh tẩy, vẫn có giá trị gương mẫu cho niềm Hy vọng Kitô hữu.

2. Phổ quát : các thánh vịnh xuất phát từ các đời sống thực tế, liên hệ với những hoàn cảnh đặc biệt, như nghèo khổ, bệnh hoạn, bất công, lưu đày, phần uất trước sự dữ, trước tội lỗi. Do đó, các thánh vịnh diễn tả con người, con người căn bản, tuy sống trong những điều kiện khác nhau. Các Thánh vịnh có tính phổ quát là thế. Như một người Do thái xưa, bị người bạn quá tham vọng, phản bội mình, làm cho mình tán gia bại sản, làm cho mình khổ cực làm than, đã kêu lên Thiên Chúa với tất cả bất bình phần nộ ; thì tất cả những con người nạn nhân của bất công trong thế giới ngày nay, dù ở bất cứ nơi nào, cũng có thể dùng lại những lời ấy để làm lời than vãn cho chính mình.

3. Bề trong : qua các dấu chỉ của tạo dựng, của lịch sử, của của cải trần gian, của Đền Thánh, của dân It-ra-en, các thánh vịnh gia muốn dò bước, nếu có thể được, tìm đạt đến Thiên Chúa. Mọi lời của các thánh vịnh gia đều có thể "nội tâm hóa" : những địch thù của người công chính là những cám dỗ hằng tấn công họ tự bên trong; lưu đày là sống xa "chỗ ở trường cửu", là nơi chốn không phải do tay người trần làm, nhưng là ở trên trời (x. 2 Cr 5,1) ; phong cùi là tội lỗi ; hành hương là đời sống luôn kiếm tìm Thiên Chúa... Ngoài ra, có những Thánh vịnh diễn tả trực tiếp cõi lòng tâm linh, như Tv 50 :

¹⁸"Chúa chẳng ưa thích gì tế phẩm,
con có thượng tiến lễ toàn thiêu,
Ngài cũng không chấp nhận.

¹⁹Lạy Thiên Chúa, tế phẩm dâng Ngài
là tâm thần tan nát,
một tấm lòng tan nát giầy vò,

Ngài sẽ chẳng khinh chê." (Tv 50, 18-19)

Lời các thánh vịnh là lời chân thật của con người, của Đức Kitô, của Giáo hội (và rất thơ). Đây là bốn tính chất **đặc trưng sự chân thật**.

- **lời chân thật của con người** : lời con người cầu

nguyện trong thánh vịnh phát xuất từ kinh nghiệm sống của mình. Họ không tách lìa cầu nguyện khỏi đời sống. Nếu họ bị lên án cách bất công, họ mạnh dạn nói thẳng điều ấy với Thiên Chúa; nếu họ đau ốm, họ rên rỉ với Thiên Chúa, nếu họ có những lo âu, họ cho Thiên Chúa biết. Tiếng kêu của con người, dù là sơ khai, nếu họ kêu lên Thiên Chúa, thì đó đã là một hành vi tôn giáo; vì nó mang trong chính nó một phần chân thật của con người và một phần chân thật của Thiên Chúa : nghĩa là, ít nhất, giữa con người và Thiên Chúa đã có một nhịp cầu chứ không phải là một vực thẳm cách biệt, nghĩa là Thiên Chúa có thể trừng trị sự bất công hay làm dịu lại cơn đau khổ, Thiên Chúa không "giả điếc làm ngơ" (Tv 27, 1) trước những tiếng kêu than của thọ tạo.

- **lời của Đức Kitô và của Giáo hội**: lời cầu nguyện trong các thánh vịnh có cùng nội dung, có cùng những chiều kích của lời cầu nguyện của Chúa Kitô. Có thể nói, lời cầu nguyện thánh vịnh là lời cầu nguyện của Chúa Kitô, và vì vậy, là lời của Hội Thánh Người.

Trong Tông Huấn *Laudis Canticum*, Đức Giáo Hoàng Phaolô VI viết :

« Đối với người Kitô hữu, lời cầu nguyện trước hết phải có tính cách lời cầu nguyện của toàn thể cộng đồng nhân loại được Chúa Kitô quy tụ. Mỗi người đều tham dự vào lời cầu nguyện này vì đó là tiếng khẩn cầu đáo của một nhiệm thể duy nhất, là tiếng nói của Hội Thánh, vị Hiền thê yêu quý của Đức Kitô, đang diễn tả những ước vọng của tất cả dân Chúa, và đang khẩn nguyện cho toàn thể nhân loại... »

Đức Kitô đã muốn cho Hội Thánh, Nhiệm Thể của Người, trải qua bao thế hệ phải không ngừng tiếp tục đời sống cầu nguyện và lễ tế hy sinh mà Người đã khởi sự khi sống ở trần gian. Như thế, lời cầu nguyện của Hội Thánh cũng là "lời cầu nguyện mà Đức Kitô cùng với Nhiệm Thể của Người dâng lên Chúa Cha". »

Đề tạm kết luận, xin lấy lời sau đây của hai anh em linh mục Bernard và Louis HURAULT :

« Một số khá đông người Ki-tô hữu ngỡ ngàng khi dùng các thánh vịnh, vì họ không nhận ra trong đó những khát vọng của lòng mình. Thật ra chúng ta phải cố gắng để thích ứng với lời cầu nguyện đó, hay đúng hơn, để cho các thánh vịnh giáo dục ta, uốn nắn ta. »

Nếu chúng ta muốn hợp tần số với Thiên Chúa, chúng ta không thể đem cái nhìn và cảm giác của mình về sự vật mà nói đi nói lại với Người mãi, nhưng phải biết lắng nghe lời Người và mở lòng tiếp đón Người, Đấng khác hẳn chúng ta... Các thánh vịnh có thể có khả năng cắt tĩa, gọt giũa, cải tiến ngôn ngữ của chúng ta xưa nay vốn tùy thuộc một thế giới xa lạ với Thiên Chúa, và trước hết tìm cách được sống an thân, theo sở thích của mình. » .

THL ♦

NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo'. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay 'cái nhìn mới về tôn giáo'.

Tiếp theo kì trước

II. KITÔ GIÁO

A. PHÂN TÍCH TỔNG QUÁT

1. Kitô giáo có suy vong không?

Kitô giáo 'sắp tiêu vong'? Trong những năm 1960-1970, nhiều nhà triết học và xã hội học đã hồ hởi thách đố như vậy, trước thế khí của phong trào thế tục hóa mọi tập quán, mọi phong hóa và mọi tư tưởng, trước 'sự thất vọng ê chề' của xã hội tân tiến, trước cao trào phạm tục hóa đang lên ngôi, trước sự sụp đổ của thế giới tập quán kitô giáo trói buộc, trước một đức tin mở rộng giúp các tín hữu nhận ra một viễn tượng mới của thế giới, một bối cảnh văn hóa, một nền tảng đạo lý, một nếp sống cộng đoàn khác với thời xa xưa... Tình trạng thoái hóa này đã được báo trước bởi nhiều dấu chỉ minh nhiên: thành thị hoá mau chóng, sa mạc hóa đồng quê, biến mất 'nền văn minh giáo xứ' vốn tiêu biểu bằng tháp chuông của thôn làng., vỡ bờ của 'kitô giáo trói buộc', lên ngôi của những mẫu hình tiêu thụ vật chất, thế thắng mạnh mẽ của cá nhân chủ nghĩa, cái tiến Qui chế nữ giới, và bùng sáng 'nền văn minh hưởng thụ'...

Đầu thế kỷ XXI, cũng những nhà triết học và những nhà xã học, đã dựa vào những thoái hóa đương nhiên ở trên, khẳng định một cách mâu thuẫn những dấu chỉ đổi mới và tiên báo sự thăng tiến của Kitô giáo. Thiên Chúa mới đây bị chà đạp, bây giờ lại 'phục sinh'. Kitô giáo của hệ thống niềm tin theo tín điều và Qui luật, đã suy vong thật rồi. Nhưng Kitô giáo khích lệ đi tìm kiếm giá trị thiêng liêng, vẫn tiếp tục thu hút thế giới đang tuyệt vọng. Quả vậy, trong những xã hội thay đổi mau chóng và mất thế quân bình, lại lộ hiện sự tăng trưởng nền giáo dục, sự giàu có sung túc, phát triển khoa học, kỹ thuật ... và đồng thời quãng cách giàu nghèo mỗi ngày một lớn. Chính trong những xã hội như vậy, Kitô đã tìm lại chỗ đứng và những cơ may mới mẻ. Mặc dầu phải chịu đựng những thụt lùi không tránh nổi, các giáo hội tin lành cũng như công giáo tại Hoa Kỳ, Mỹ châu latin và Âu châu, hay các giáo hội Chính Thống vừa thoát khỏi chế độ cộng sản (1990), luôn là những giáo hội sung túc những biểu tượng (symboles), những Qui chiếu, những khuôn mẫu và những ý nghĩa. Việc giữ lễ chủ nhật không còn đều đặn nữa, các Qui luật về luân lý của các giáo hội mỗi

ngày một ít được chấp nhận và vâng theo, các chân lý về đức tin do quyền giáo sĩ truyền dạy không còn tính cách áp đặt như thời xưa nữa. Thế nhưng, những Qui luật và chân lý có tính cách phổ quát lại trở thành tín điều. Người tín hữu hiện đại ưa chuộng những hình thức 'thuộc về' (appartenance) mềm dẻo và nhẹ nhàng hơn là những thể chế cứng nhắc và cố định do hàng giáo sĩ đề ra.

Đó là nguyên nhân thành công của các phong trào Đoàn Sùng (Charismatiques) tin lành và công giáo (charismatiques), là sức thu hút của các phong trào 'Evangéliques' hay 'Pentecotiste', là sức mạnh tự nguyện và tươi trẻ của những cuộc tập trung thật vĩ đại theo kiểu JMJ của Đức Gioan Phaolô II, những cuộc hành hương tấp nập đến các trung tâm thánh mẫu như Lộ Đức, Fatima, Saint Jacques-Compostelle. Sau cùng những đoàn người sốt sáng tìm đến các trung tâm cầu nguyện, cắm phòng, bồi dưỡng thiêng liêng, hay đến các đan viện để cầu nguyện, tĩnh tâm, chia sẻ kinh nghiệm sống đạo, hát và đọc kinh chung hơn là nghe những bài giảng theo kiểu truyền thống.

2. Kitô giáo hiện diện trên mọi châu lục.

Kitô giáo với 2 tỉ tín đồ không chạy xuống hố diệt vong như nhiều người đã mạnh miệng chẩn đoán. Khai sinh từ nôi địa trung hải (berceau méditerranéen), lớn lên trong một thế kỷ rực rỡ tại Đông phương và tại Âu châu, tràn lan từ miền Bắc đến miền Nam địa cầu với những đợt sóng thuộc địa và truyền giáo. Ngày nay, Kitô giáo hiện diện trên khắp thế giới, tới cả những vùng xa xôi, Viễn Đông và Đại Dương châu. Giống như là thế giới kinh tế, ngày nay Kitô giáo cũng có mặt trên 'mọi thị trường'. Vì thế người kitô hữu da trắng Âu châu, Hoa Kỳ mỗi ngày một ít, đa số là da vàng, da đen hay lẫn lộn da màu (métissé).

Theo các chuyên gia, Kitô giáo sẽ vượt xa hồi giáo vì những lý do dân số. Vào năm 2050, Kitô giáo sẽ chiếm 3/4 dân số thế giới. Và trọng tâm của Kitô giáo sẽ lần hồi chuyển vào khu vực mà trước người ta gọi là 'đệ tam thế giới' (Tiers-monde). Thời điểm của 'đệ tam Kitô giáo' (tiers-christianisme) đã vọng vang, đã bị chi phối bởi thực tế đa màu da và đa văn hóa, với một sức khuyến dụ rất linh hoạt, qua những bài thuyết giảng ít

nặng về tín điều, không quan tâm mấy tới các thể chế, nhưng chú trọng đến những hình thức đánh động con tim và những phương thức sống đạo mềm dẻo. Khuôn mẫu kitô giáo (standard chrétien) sẽ mang màu sắc phi châu hay nam mỹ latin: sống đạo bình dân, đại chúng, nhấn mạnh về đoàn sủng (charismes), kitô giáo hoá cải và xác tín theo tín điều (Christianisme de conversion et de certitudes dogmatiques). Thêm vào đó là những việc chữa bệnh, tổ chức tương trợ nhằm khích lệ, giáo dục, chăm sóc, thăng tiến ... các tín hữu...

3. Kitô giáo gia tăng con số

Nhưng không phải mọi quốc gia và mọi Giáo Hội sẽ hưởng thụ đồng đều sự thăng tiến về số tín hữu này. tỉ dụ Phi châu là châu lục mà dân chúng kitô giáo, thuộc mọi tuyên tín hỗn tạp (cofessions confondues) tăng lên mau chóng nhất: 300 triệu kitô hữu trên 800 triệu dân cư. Nhưng dân chúng Phi châu đau khổ nhất vì châu lục của họ đang bị hao mòn và bị xé nát bởi nhiều cạnh tranh chính trị, tôn giáo và kinh tế. Các Kitô hữu Ấn Độ và Trung Hoa vẫn còn là thiểu số trong hai lục địa bị chi phối bởi nhiều truyền thống cổ kính, nhưng họ kiên trì và tự thấy mình có sứ mệnh phải gia tăng con số, cho dù ở trong hoàn cảnh chính trị khó khăn. Châu Mỹ latin chiếm 1/2 dân công giáo thế giới, nhưng giáo dân ở đây đang ulla theo các phong trào 'Evangeliques' và 'Pentecotistes'. Một cách chung, các Giáo Hội được gọi là 'lịch sử', như Giáo Hội Công Giáo, Giáo Hội Tin Lành (Luther, Calvin, Anh giáo) xem ra gặp nhiều bất lợi (handicapées) hơn là các phong trào kiểu Évangéliques hay Pentecotiste. Vì những phong trào này độc lập, mềm dẻo và gần thực tế hơn trong cơ cấu tổ chức và cách thức điều hành.

Những phong trào này mỗi ngày thêm đông tín đồ, vì họ đáp ứng hoàn cảnh cùng khổ và bấp bênh của khối quần chúng thành thị. Trong tất cả những vùng ngoại ô của các thành phố lớn Á châu, Phi châu, Mỹ châu latin, và cả Đông Âu hay vùng Mễ Tây Cơ tại Hoa Kỳ, đang có một hiện tượng tôn giáo ngoạn mục nhất thế kỷ. Đó là chưa kể các nhóm hồi giáo gây hấn. Chẳng hạn, một người, tuy không được đào tạo nghiêm túc, tự xưng mình là 'mục sư' (pasteur) và khôn khéo xen vào các vụ việc, là người đó có thể Qui tụ dân chúng và lập thành một 'giáo hội' theo kiểu 'giáo hội' Evangeliques: Họ

lớn tiếng bảo đảm cho các tín đồ sự che chở và tín nhiệm huynh đệ, tỉnh thức chống lại mọi mưu chước bạo lực, nha phiến, bệnh liệt kháng hay làm việc bị bóc lột (sous-emploi). Những 'giáo hội' này đoạn tuyệt với mọi Qui luật và kiểm soát của các Giáo Hội Công Giáo và Tin Lành. Các 'giáo hội' này phát triển một lối sống đạo ăn nhịp với nền văn hóa bình dân của dân thành phố: họ sống đạo ô hợp, hỗn độn, với xuất thần, dẫu lạ, trừ quỷ, và rất mực tân tiến. Họ ưa thích những cái màu mè, chế biến của truyền thông, và âm nhạc, những lối diễn tả kỳ dị của nghệ thuật.

Những nguy cơ bùng nổ trong tương lai không đáng lo ngại. Vì nếu hai Giáo Hội lớn, Công Giáo và Giáo Hội Tin lành xem ra lùi bước trước hiện tượng các 'giáo hội nhỏ' trên đây, thì lại vững chắc trong vấn đề hiệp nhất, giữ vững căn tính, có khả năng thích ứng vào mọi dị biệt văn hóa một cách hoàn toàn mới mẻ. Những điểm này đã được nêu lên như để cảnh báo những thái độ co rút của các nhà thần học á châu, phi châu và mỹ châu latin. Không phải là bé nhỏ và đơn giản những trách nhiệm điều hành các Giáo Hội cho hoà hợp với những dị biệt văn hóa, với những tương quan giữa trung ương và các cộng đồng địa phương, với sứ mệnh truyền giáo như lời chép sau đây trong Tin Mừng: 'phải đi cho đến tận cùng trái đất' (Cv 1,8)

B. TOÀN CẦU HÓA CỦA KITÔ GIÁO.

1. Lực lượng tâm linh mạnh nhất

Âu châu hiện nay chỉ còn 1/4 trên 2 tỉ kitô hữu. Đa số kitô hữu sống tại Mỹ châu. Lực lượng tâm linh mạnh nhất thế giới hiện nay là Kitô giáo, với hơn 2 tỉ tín đồ.

Tuy nhiên, bản đồ địa lý của Kitô giáo hiện nay không đồng đều. Đất tuyển chọn Âu châu chỉ còn 1/4 của 2 tỉ tín đồ Kitô giáo, tức 550 triệu: 280 triệu công giáo, 100 triệu tin lành và 150 triệu chính thống mà đa số tại Nga Sô. Phần lớn kitô hữu nằm ở Mỹ châu, 275 triệu ở Bắc Mỹ và 530 triệu ở Nam Mỹ. Tại Nam Mỹ, đa số dân chúng là công giáo, nhưng từ 30 năm nay phong trào Evangeliques và Pentecotiques đã thu hút gần 70 triệu tín hữu. Tại Phi châu Kitô giáo tập trung đông đảo nhất tại các nước vòng đai xích đạo. Tại Á châu chỉ Phi Luật Tân là quốc gia có đa số công giáo, tới 90% dân số. Tại Trung Hoa và Việt Nam Kitô giáo luôn là thiểu số, nhưng có nhiều thế khí sẽ vươn lên, mặc dầu hiện nay đang bị chính quyền hạn chế nghiêm ngặt.

Trong tương lai, Kitô giáo hướng về miền Nam, nhưng khó có những mảnh đất thuần nhất kitô giáo như ở Mỹ châu. Thực tế phải chia lãnh thổ với hồi giáo. Đây là chuyện tế nhị đã thường xuyên gây nên những đụng độ như ở Nigeria, Ai cập, Ấn Độ, thậm chí bị bóp chẹt như ở Pakistan, với khoản luật 'cấm phạm thượng'.

2. Mười nước đông kitô hữu chính thống, công giáo hay tin lành

Quốc gia	số chính thống	Quốc gia	số công giáo	Quốc gia	số Tin lành
Ngasô	60 triệu	Brésil	153 triệu	Hoakỳ	152 triệu
Ukraine	20	Mexique	95	Anh	36
Roumanie	17	Hoakỳ	70	Nigeria	34
Éthiopie	14	Philuậtân	67	Đức	31
Hylạp	9	Ý	56	Namphi	30
Serbie	8	Pháp	45	Brésil	27
Bulgarie	7	Colombie	39	Trunghoa	15
Biélorussie	6	Tâybannha	38	Indonesia	14
Kazakhstan	6	Balan	37	Kenya	12
Hoakỳ	5	Argentine	37	Congo	12

(còn tiếp)

Là Cursillista không ai trong chúng ta xa lạ với chiếc Bảng Da, một vật nhỏ gắn bó với chúng ta ngay từ ngày đầu Khóa Tĩnh Huấn.

Khi được xướng danh, từng Khóa Sinh đã **Tiến lên phía trước** nhận BẢNG DA từ bàn tay Phụ Tá Khóa Trưởng. Ngoài dây đeo, BẢNG DA còn được điểm tô thêm những hạt đa sắc, đó là ý nghĩa De Colores của hành trình người chứng tá sau Khóa Ba Ngày.

BẢNG DA, vật nhỏ đó gắn bó với khóa sinh suốt ba ngày, và rồi hành trình ngày thứ tư sau đó. Anh chị em trợ tá trước khi tới giúp Khóa đều được nhắc nhở đừng quên BẢNG DA.

Trên BẢNG DA ghi rõ tên, khóa của người tham dự. Ngoài mục đích để ai nấy dễ nhận ra nhau, có lẽ ít ai tìm thấy cảm nghiệm, lời nhắn gửi nơi vật bé nhỏ này.

Bàn tay dẫn dắt tài tình của Thiên Chúa dành cho từng tâm hồn thật đa dạng : có người chỉ ngắm sắc hoa đua nở, đôi khi chỉ là một bông hoa dại bên đường, trên vách đá... đã tìm thấy Lời yêu thương của Cha trên trời đang thì thầm trao gửi. Người khác lại ngầy ngất trước nhạc chim rừng buổi chiều về, hay ai đó lại lâng lâng khi bình minh trải nắng sớm, rồi suối nước róc rách bên bìa rừng. Có người lại tìm thấy Tình Trời bao la trong miếng cơm manh áo... Nhiều lắm, bao la lắm, nhưng con người có nhận ra dấu chỉ của Tình Trời hay không tùy thuộc tầm nhìn, con tim người nhận.

Trở về với chiếc BẢNG DA nhỏ bé, đơn sơ, quen thuộc, đến độ nhiều khi ta quên cả sự hiện diện của nó trên ngực, nhưng có người lại thấy ở đó lời nhắn gửi của Đức Kitô.

Song song với thời gian Khóa Ba Ngày đang diễn tiến tại Giáo Xứ Việt Nam – Paris năm đó tại Phần Lan thế vận hội cũng vừa khai diễn. Chiều mãn khóa, trong phần chia sẻ cảm nghiệm của anh em Khóa Sinh, Linh mục Khóa Sinh P. Lưu văn Tâm bước lên trong tư thái trầm lặng, khiêm tốn; qua phần tự giới thiệu giản đơn, cha nâng BẢNG DA trước ngực lên, đôi mắt như đang hướng về sinh hoạt thế vận hội, ngài so sánh BẢNG DA của người Cursillista với những chiếc Huy Chương mà người lực sĩ thể vận hội đang đợi chờ. Hai vật thể đều có hình thái tròn, cùng được đeo trên ngực; nhưng lại có khác biệt về đặc tính : Huy chương của người lực sĩ được đúc bằng kim loại **cứng**, thì BẢNG DA lại **mềm**. Cha cảm BẢNG DA **bóp gọn trong lòng bàn tay** với lời chia sẻ thật tuyệt vời mà hẳn không ai trong chúng ta, và ngay cả những anh chị em hiện diện hôm đó nghĩ tới. Tôi không nhớ kỹ từng lời, chỉ xin ghi lại tóm kết chia sẻ của ngài : Giờ phút nhận BẢNG DA từ Phụ Tá Khóa Trưởng, cha không thấy nơi BẢNG DA ý nghĩa gì đặc biệt, nhưng qua diễn tiến Khóa Ba Ngày, cha đã tìm thấy lời nhắn gửi của Đức Kitô mỗi lần mân mê chiếc BẢNG DA : « Cuộc đời tôi, cha nói, phải luôn mềm mại trong bàn tay của Thiên Chúa, để Ngài muốn bóp méo, vo tròn tùy Ý Ngài như BẢNG DA tôi đang bóp tròn lại trong lòng bàn tay. » Từ thời điểm đó, cha đã có cảm nghiệm ngài đang là người lực sĩ trên thao trường, với chiếc huy chương chiến thắng trên ngực, mà không còn là BẢNG DA không nghĩa của giờ phút khai khóa.

Lật qua, lật lại, cha còn thấy BẢNG DA có hai mặt khác biệt; một mặt sần sùi, mặt kia trơn nhẵn. Trên mặt nhẵn, Phong Trào đã ghi tên cha lên đó. Từ mặt nhẵn có tên

Bảng Da

mình, cha liên tưởng tới hành trình đời linh mục cần phải luôn sẵn sàng để Chúa gọt dũa, đánh bóng. Không những phải luôn mềm mại trong bàn tay Chúa, mà luôn sẵn sàng để Chúa mài dũa trơn bóng, không phải để ghi tên cha lên đó mà là để Chúa ghi tên Ngài trên cuộc đời dang hiến.

Từ chiếc BẢNG DA đơn sơ, và rất quen thuộc, quen thuộc đến độ ít ai trong chúng ta lưu ý tới nó, tìm thấy ở đó lời nhắn gửi của Thiên Chúa như cha Tâm.

Cảm nghiệm của cha hẳn còn vang vọng nơi quý anh chị, và riêng tôi, Thiên Chúa đã gửi tôi lời nhắn nhủ qua vị linh mục thân thương đó Mẫu Nhiệm Thập Giá, mà người môn đệ Chúa Kitô phải kinh qua nếu muốn bước theo Ngài. **"Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì không xứng với Thầy"** (Mt. 10 : 38)

Tiến trình tôi luyện mong thành thân, thành nhân trong cuộc sống đời thường không loại bỏ gian truân thử thách. Tiễn nhân từng xác quyết :

*"Ví thử đường đời bằng phẳng cả,
Anh hùng hào kiệt có hơn ai"*

Văn chương bình dân Việt Nam không thiếu những lời nhắn gửi, nhắc nhở cho những cuộc kiếm tìm, thăng tiến :

*Tay làm hàm nhai - Tay quai miệng trễ";
"Lửa thử vàng - gian nan thử đức" ...*

Hình ảnh "Nằm chờ sung rụng" cha ông chúng ta từng gọi lên như lời khiển trách gửi tới những ai ngại khó, sợ gian truân, lại mong thành quả đến với mình !

Khi nói tới va chạm giữa người với người, cha ông chúng ta luôn khẳng định đó là luật tất yếu của tập thể, khi sánh ví tập thể như chồng chén (bát) có lúc ngã đổ, xô xát.

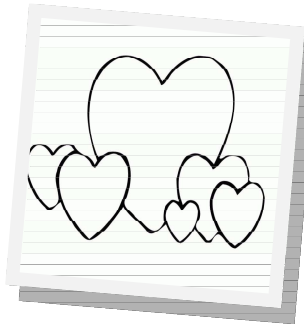
Nhận ra điều đó, người ta dễ tìm ra lợi ích của va chạm, cọ xát. Giữa mọi môi trường, ngay cả môi trường khóa ba ngày khi làm trợ tá. Thắng lướt được những dị biệt, khiêm tốn nhận những thiệt thòi về phía mình, quên mình trong phục vụ, cho đi ; ngược nhìn về cùng đích, về Đấng đang hiện diện trong tha nhân, ngay cả anh chị em chẳng vừa lòng nơi môi trường Ngài gửi tôi tới. Và đặc biệt Ngài đang dùng dị biệt, trái ý, thử thách... như một tiến trình trau chuốt, gọt dũa, uốn nắn tôi như Chúa từng mong ước : **"Hãy nên hoàn thiện như Cha các con ở trên trời"**.

Chúa Kitô đã từng xác quyết "Trò chẳng thể hơn Thầy". Thầy đã không chọn đường nào khác ngoài đường Thập Giá, dốc đá lờm chớm dẫn lên đồi Calvé.

Người ôm ấp lý tưởng chứng tá mơ ước con đường nào khác quả là hảo huyền, mơ ảo ! Không đón nhận nghịch cảnh, không nhìn ra, không tìm thấy bàn tay yêu thương của Thiên Chúa đã và đang dùng nghịch cảnh làm chất xúc tác uốn nắn ta nên hoàn thiện, cuộc đời sẽ bất hạnh, nặng nề, chán chường... giai đoạn rã rời, bước chân mệt mỏi lùi dần vào ngõ cụt sẽ là tiến trình đang đợi chờ người khước từ Thập Giá.

Chiếc BẢNG DA qua tầm nhìn của vị linh mục trẻ mà tôi được vinh dự làm trợ tá, từ đó, với tôi, không còn là chiếc BẢNG DA đeo lên theo thói quen, theo tầm nhìn vắng ý nghĩa, nhưng sẽ mãi là lời nhắc nhở cần thiết cho hành trình kinh qua Mẫu Nhiệm Thập Giá của người môn đệ Chúa Kitô, trước mọi cảnh huống của cuộc đời.

Nhân dịp trợ tá hai khóa 31 & 32 -26/7-5/8/2012 - Dominique T.Q.D.■



Tiếng Chuông



Để chia tay với cơ sở Wernau, tôi đã lặng lẽ đi thăm lại những nơi đã diễn ra biết bao nhiêu là kỷ niệm tràn đầy Hồng-Ân và niềm vui của khóa 32 Nữ. Tất cả các phòng ốc sử dụng làm phòng rollo, phòng hành chánh, phòng chờ đợi của khóa sinh đều được nhanh chóng xếp đặt lại như cũ để giao trả cho nhân viên quản lý. Không còn bực rollo, không có những dãy bàn cho các de curia, không cả tiếng đàn hát, tiếng cười nói lao xao... Mọi người ra về gần hết, chỉ còn khoảng hơn mười trợ tá đến từ Paris ngủ lại thêm một đêm cho khỏe khoắn trước khi lấy xe lửa trở về 'quê hương thứ hai'. Trong số đó chỉ có vài ba chị ở đây nhà chính cùng với các khóa sinh, nên khu phòng ngủ này thật là vắng lặng. Tôi đã trải dài bước chân mình theo khu hành lang dẫn qua từng căn phòng trống cửa mở toang, mà trước mắt như loáng thoáng thấy lại bóng dáng các chị khóa sinh Khóa 32 đang nhanh chóng, hay 'cuống quít' (vì ngủ dậy trễ) chạy xuống nơi tập hợp (nhớ lại mà thấy thương và cảm phục tinh thần của các chị lắm !)

Trên nền thảm êm, tôi bỗng nghe như có một âm thanh rất quen thuộc cùng tôi nhịp bước... « *Leng keng, leng keng, leng keng...* ». Tiếng chuông của ba ngày đã reo vang khắp nơi, nay lại trở về bên tai tôi, như nó đã từng nằm sâu đâu đó trong tim tôi từ thuở nào. Tiếng chuông không phải bao giờ cũng dễ lọt vào tai người 'bị' nghe, nhưng nó đã giúp chính tôi, người cầm chuông, lên tinh thần, thêm nhiệt tình khi mệt mỏi, xao xuyến. Tiếng chuông đó chính là hiệu lệnh của Thầy Chí Thánh, mời gọi, thúc giục tôi phải vững bước tông đồ trong mọi hoàn cảnh. **"Và con trông cậy vào Ông Thánh Chúa"**... Lời đáp trả đó, cũng như 29 tân cursillistas khóa 32, tôi đã thừa cùng Thiên Chúa một lần cho suốt cuộc đời tôi. Một cuộc đời bình thường lắm... Có ngày nắng tháng mưa. Có tiếng cười lẫn nước mắt. Có lao nhọc vất vả và những lúc bình an ngoi nghỉ. Con đường dẫn tôi đến với tiếng chuông này thật là dài. Có lẽ từ bắt đầu từ tuổi ấu thơ khi tôi mới có trí khôn. Tuy gia đình tôi chưa phải là công giáo, nhưng mùa

Giáng Sinh nào ba tôi cũng mua cho các con một hang đá nhỏ. Tôi hay đứng rất lâu bên cạnh hang đá để chiêm ngắm Chúa Hài Đồng thơ bé mũm mĩm. Tôi thương Chúa Hài Đồng lắm, vì tôi là chị cả của bốn đứa em, và tôi rất thích em bé ! Tôi vẫn hay thắc mắc, 'em bé' đó mà ai cũng phải gọi là 'Chúa' sao ? Vào tuổi lên mười, tôi hay đến nhà sách Caritas, cạnh trường các soeurs sát với nhà thờ Tân Định, để tìm ngắm các hình ảnh Chúa Giêsu đội mào gai. 'Em bé Giêsu' đã được thay thế bởi gương mặt đau khổ, máu me của Đấng Cứu Thế. Trong cái đau thương khắc khoải của Chúa, có lời mời gọi thiết tha nào đó mà tôi chưa hiểu được. Tôi chỉ mơ hồ cảm nhận, mơ hồ ấp ủ trong lòng vậy thôi...

Năm 20 tuổi, tôi trở thành con Chúa. Cả gia đình tôi, cha mẹ và năm đứa con cùng học giáo lý và được rửa tội, rước lễ, thêm sức. Tôi tin chắc là mình 'giữ' đạo tốt lành lắm rồi, vì tôi siêng năng đi lễ chúa nhật, và các ngày lễ trọng, lễ buộc quanh năm. Tôi cũng không làm điều gì 'ác đức' nên tôi đã hoàn tất bốn phận 'kính Chúa, yêu người' ! Tôi không hiểu là tình tôi dành cho Chúa quá hững hờ, và tình người tôi chưa trọn... Sau khi lấy chồng, gửi ba đứa con mà thằng út mới được ba tuổi cho mẹ tôi, tôi đi tham dự một khóa ba ngày qua sự bảo trợ của chồng tôi. Thật tình lúc đó tôi lo sợ vô cùng, vì nghĩ mình là 'bốn đạo mới', kinh kệ chưa thuộc hết, giáo lý thì mơ hồ, « vào 'trong đó' không biết số phận mình sẽ...thế nào ???! »

Qua 15 năm cùng chồng tôi đi trợ tá cho các khóa ba ngày, khóa nam lẫn khóa nữ, tôi đã dần dần yêu thích công tác này, và cũng 'thuộc lòng' hiệu lệnh của tiếng chuông. Tiếng chuông mời gọi khóa sinh lần trợ tá mau mắn rời giấc ngủ để bắt đầu một ngày mới, hay chấm dứt giờ ăn, giờ giải lao để tiếp tục công việc còn dở dang. Tiếng chuông đã nối kết chúng tôi với nhau trong cùng một niềm tin, niềm vui, niềm hy vọng. Tiếng chuông thúc giục và dẫn đưa chúng tôi về cùng

chung một đích điểm, một cội nguồn, một Lý-Tưởng : Đức Kitô, Thầy Chí Thánh. Như những người thợ vào làm vườn nho trong dụ ngôn theo thánh Mát-thêu 20, 1-16, chúng tôi kẻ trước người sau đều nhận ra, qua Khóa Ba Ngày, Tình Yêu vô biên mà Thiên Chúa đã dành cho mỗi người tùy theo hoàn cảnh riêng, không phân biệt tuổi tác, trình độ học vấn, gia cảnh. Thiên-Chúa đã cho chúng tôi được lãnh nhận cùng một phần thưởng như nhau khi cha linh hướng trao Sự Vụ Lệnh cho chúng tôi : Sự tin tưởng thương yêu của Đấng là Cha Nhân Lành, và lời sai đi làm chứng nhân cho Tình Yêu của Ngài, trong gia đình, trong môi trường học hành, làm việc, sinh sống. Đó cũng là cách hữu hiệu nhất để giữ cho ngọn lửa của ba ngày Hồng Ân không sớm tàn lụi vì những ngăn trở trên con đường tiến theo Thầy.



« Leng keng, leng keng, leng keng... »

Những tâm tình chia sẻ vụn vặt này không chỉ xin trân quý gửi tới các tân cursillistas và ban trợ tá của hai khóa 31/ 32, nhưng còn là một tâm tưởng mến thương trao đến tất cả những anh chị đã từng 'rung chuông' trong suốt hai mươi năm tuổi đời của Phong Trào Cursillo VN Hải Ngoại. Một số người vì lý do sức khoẻ, hay những ngăn trở khác, đã lâu rồi vắng mặt, nhưng trong lòng tôi vẫn còn luôn mãi tiếng chuông reo vui và nhiệt tình dẫn thân của các anh chị. Một góp mặt, một ánh mắt, một nụ cười, một đóng góp nhỏ bé đơn sơ nhất của từng trợ tá, qua 32 khóa tĩnh huấn, là một đoạn ngắn tình yêu viết cho thêm đầy câu chuyện tình đẹp nhất, trung thành nhất, đông đầy hạnh phúc và niềm hy vọng nhất của nhân loại : **Chuyện Tình Giêsu.**

Cuối mùa hè 2012 * K7♦

BA NGÀY SỐNG VUI TRONG ÂN SÙNG

Tâm sự với các anh chị Cursillistas khoá 31 và 32.

Các anh chị đã nhận được ơn gọi để sống ba ngày trọn vẹn trong **tình thương yêu** của Đức Giêsu Kitô Đấng Cứu Chuộc; tình yêu ấy do chính Chúa Cha ban cho Người, nhưng Người không giữ lấy, mà đã tặng hết cho chúng ta cả thân xác Người nữa. Bằng chứng Người đã chết trên thập giá vì yêu thương chúng ta. Ngoài Thiên Chúa ra, thế gian này không thể tìm thấy tình thương yêu nào như vậy. Người nói: "*Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở trong tình thương của Thầy*" (Ga 15:9). Qua câu nói truyền cảm và hữu tình ấy, chúng ta không thể tìm được danh từ nào cao đẹp hơn để ngợi khen Người.

Người còn ban thêm **ân sùng** để các anh chị tiếp thu được các bài giảng Rollos. Nhất là các anh chị đã hãnh diện được gọi Chúa Giêsu là **Thầy Chí Thánh**. Hơn thế nữa, Thầy còn khiêm nhượng coi chúng ta như bạn bè. Biết rằng chúng ta không xứng đáng nhận điều ấy nên Thầy mới quả quyết rằng: "*Anh em là bạn của Thầy. Nếu anh em thực hiện điều Thầy dạy, Thầy sẽ không gọi anh em là tôi tớ, vì tôi tớ không biết việc chủ làm*" (Ga 15, 15). Thầy còn tỏ ra thân mật khăng khít với chúng ta như ruột thịt, coi chúng ta là tứ chi, còn Thầy là thân thể, cả hai tất nhiên không thể tách rời nhau, bởi vậy tình thương yêu càng tăng thêm nồng độ (Ga 15, 5). Có nghĩa là tình yêu của Chúa Cha đã ban cho Thầy, Thầy đã trút hết cho chúng ta như thế nào, thì chúng ta cũng phải chia sẻ cho nhau không được cất giữ riêng cho mình, nên Thầy mới dạy thêm : "*Hãy thương mến nhau bằng tất cả sự hăng say thương mến. Chính do tình mến thương anh em dành cho nhau như bè bạn, mọi người sẽ biết anh em là môn đệ của Thầy*" (Ga 13, 34-35). Vì thế nhìn vào các buổi họp nhóm và đại hội Ultreya, người ta sẽ nhận biết chúng ta là những cursillistas, cùng một bình chủng Cursillo do Thầy Chí Thánh chỉ huy.

Được biết rằng các anh chị đã từ khắp nơi đến để tham dự khóa 31 và 32 do Phong Trào Cursillo VN Âu Châu tổ chức tại Đức : Hoặc do sự giới thiệu của một người bạn - được cộng đoàn cử đi - hoặc tự ý muốn tìm hiểu phong trào - hay vì lý do nào khác v.v . . . nhưng tất cả đều phát nguồn từ '**ơn gọi**' (Ga 15, 16). Trong ba ngày anh chị đã tạm xa gia đình, người thân, và quên cuộc sống hàng ngày để tập trung tinh thần vào các bài giảng Rollos, xem thánh lễ và cầu nguyện v. v . . .

Mùa hè ngày dài hơn đêm, anh chị học tập nhiều giờ, nên đã ngủ ít hơn thường lệ, thế mà đã không cảm thấy mệt mỏi, không thấy thiếu thốn tiện nghi, vì Chúa đã lo chu đáo cho anh chị rồi (Lc 12, 22). Nhờ ơn cứu độ của Thầy và ân sùng của Thánh Linh, Đấng đã tuôn đổ xuống anh chị hết ân sùng này đến ân sùng khác (Ga 1, 16). Cộng thêm lời nguyện 'Palanca' của các anh chị cursillistas khắp nơi, Thánh Linh đã thay đổi tâm hồn anh chị bằng những cảm xúc linh thiêng nhẹ nhàng, sung sướng và hạnh phúc khác thường; như vậy là đức tin của anh chị vừa được kết nạp thêm nhiệt năng bởi Thánh Linh đã ở liên tục '**ba ngày thụ huấn**' và còn tiếp tục ở mãi trong '**ngày thứ tư**' nữa. Vậy là anh chị đã sống ba ngày vui trong yêu thương và ân sùng tràn ngập rồi?

Nhớ lại mười sáu năm trước (1996) mình được cha tuyên úy cử đi học khóa ba ngày Cursillo tại Rungis vùng ngoại ô thành phố Paris. Vượt trên một ngàn cây số từ miền đông nam Pháp với hành trang mang theo vào trường huấn luyện. Cảm bản đồ hướng dẫn của trường, mình ngỡ ngàng và nhút nhát như một thanh niên đi trình diện nghĩa vụ quân dịch.

Một cảm xúc đầu tiên khi mình vừa bước vào phòng họp, các chị trợ tá đã đứng dàn hai bên vỗ tay hát chào đón rất nồng nhiệt và cài hoa trên áo để nghinh đón sự có mặt của các khóa sinh; được mời ăn uống giải lao và hỏi han rất thân tình. Cảm tưởng mình lúc ấy như đang bước vào một thế giới của **'tình yêu huynh đệ'** khiến mình cảm động nên đã không còn ngỡ ngàng và nhút nhát nữa.

Ngày khai giảng, không thấy các chị đâu, chỉ thấy các anh trợ tá. Bắt đầu vào ngày thứ nhất, ngày thứ hai... rồi đến ngày thứ ba, những bài giảng Rollos, chia sẻ trong nhóm, sinh hoạt tập thể, thánh lễ và cầu nguyện, giờ điểm tâm, nghỉ giải lao, cơm trưa, cơm tối v.v. . . chương trình giờ giấc đã được tôn trọng rất nghiêm chỉnh.

Đặc biệt ngày thứ ba, ngày cuối cùng quan trọng nhất đối với các ứng viên. Hôm đó mỗi nhóm được một trợ tá hướng dẫn đi gặp gỡ Thầy Chí Thánh trong nhà nguyện. Quỳ trước chân dung Chúa Giêsu với ngọn đèn le lói sáng dịu, mỗi khóa sinh thay phiên nhau cầu nguyện. Nhờ nghe các bài rollos, lúc này mình mới nhận biết Chúa Giêsu là ai, là Thầy Chí Thánh. Cứ tưởng như đang đối diện với hình ảnh sống động của Thầy. Mỗi người thay phiên nhau đối thoại với Thầy, nhưng Thầy vẫn lặng thinh, vì Thầy đã nói về Thầy trong các bài giảng rồi. Qua đôi mắt trìu mến như nhìn nhủ thầm kín Thầy nói rằng: "Thầy sẽ nhận lời con. . . con hãy trông cậy ở Thầy" (Mt 6, 6). Đây là giây phút vui sướng, trái tim rung động mạnh nhất. Cuộc gặp gỡ quá ngắn ngủi, các nhóm phải quay trở về lớp. Lúc này hồn mình thấy nhẹ nhàng, mơ màng và luyến tiếc đến nỗi khi vào lớp, giảng viên nói chẳng tiếp thu được gì! Nhất là khi nhận sự vụ lệnh, như lãnh một phần thưởng, một bằng tốt nghiệp. Vừa sung sướng vừa lo sợ lẫn lộn, vì không biết mình phải làm gì trong 'ngày thứ tư'? Nhiều câu hỏi dồn dập đến. Nhưng Chúa đã thấu hiểu nên trấn an ngay: "Con cứ an tâm, đã có Thầy đây đừng sợ!" (Mt 14, 27).

Câu chuyện của 16 năm qua không phải là một huyền thoại. Nhưng đối với mình là một kỷ niệm khó quên. Vì Ân Sủng và Tình Yêu Thiên Chúa vẫn liên tục ở với mình tới giờ phút này, như một khí cụ linh thiêng quan trọng của người lính chiến cursillista đang chiến đấu ngoài chiến trường, vì thế phong trào đã đặt tên thời gian này là **'ngày thứ tư'** sau khóa ba ngày.

Ngày thứ tư rất quan trọng vì phải đương đầu với những khó khăn. Hơn nữa, những Rollos đã học hỏi chỉ là chìa khóa mở cửa cho mình bước vào cuộc sống mới của một tân binh cursillista, thật ra chưa đủ kinh nghiệm để chiến đấu. Nên việc trau dồi Lời Chúa thường xuyên sẽ là phương thức giúp mình hiểu biết

thêm và căn cứ vào đó để áp dụng trong ngày thứ tư (Mt 7,24). Vì phải phấn đấu với bản thân trước tiên để từ bỏ tội lỗi, sự ích kỷ, ghen ghét, từ bỏ cái 'tôi' để sống khiêm nhường nhún nhường, phục vụ tha nhân hơn được phục vụ (Mt 22, 28), và cố gắng trở nên muối mặn cho đời (Mt 5,13).

Ngày thứ tư của mỗi người một hoàn cảnh và cách phấn đấu khác nhau, nhưng cùng một tôn chỉ và luôn có Thầy bên cạnh, vì Thầy là Đường, là Sự Thật là Sự Sống, là Ánh Sáng. . . nếu vắng bóng Thầy chúng ta không thể nào sống được (Ga15, 5-6).

Mười sáu năm đã qua rồi, bây giờ mình không còn là người tân binh nhút nhát nữa; tạm được coi như một cựu chiến binh, nhưng mình vẫn còn tiếp tục học hỏi và chiến đấu cho tới khi nào không còn đủ sức, mình sẽ chuyển hướng chiến đấu bằng cách cầu nguyện cho các đồng đội.

Thân chúc các anh chị luôn tràn đầy ân sủng trong ngày thứ tư dưới sự quan phòng của Thầy Chí Thánh.

De Colores - JB/HTT#8 ♦



NGƯỢC LÊN

*Hạ đến, nắng về dạ xôn xao
Nhớ về chốn hẹn những ngày nào
Wernau có chỉ sao nặng nhớ!
Chốn cũ Thầy mời tới gửi trao.
Phục vụ, cho dĩ như thừa ầy
Đưa chân bước tới ngắm gương Thầy
Yêu thương trao gửi đời muôn nẻo
Ánh mắt, con tìm nghĩa với đây.
Nắng hạ, gió hè rủ rê mây
Nhạc Tinh chim tấu khúc với đây
Hân hoan người tìm về chốn hẹn
Có anh, có chị nặng tình Thầy
Thắm nghĩa đệ huynh tình Chứng Tá
Vạn nẻo với đây bước chân ta
Hân hoan hát vang hành trang khúc
De-co-lo-res rộn vang xa.*

*Mến tặng các anh chị Khóa 31 & 32 và các anh chị Trợ Tá
Dom Trần Nguyên Bình*

TÂM TÌNH TRỢ TÁ KHÓA 32 - Mến tặng các anh chị trợ tá và các chị khóa sinh khóa 32

Nhóm trợ tá của chúng tôi chuẩn bị cho khóa 32 từ buổi Ultréa « Chay tịnh trong hân hoan và Hy Vọng ». Chúng tôi gặp nhau thường xuyên một tháng 2 lần ở THL và Ultréa và có khi họp nhau tại nhà riêng để với cùng ý nguyện xin Chúa hướng dẫn soi sáng hầu chuẩn bị công việc mà chúng tôi đã lãnh nhận trong khóa 32 tại Wernau bên Đức. Trong tinh thần yêu thương, cầu nguyện, chia sẻ và phó thác chúng tôi cùng hướng mọi nỗ lực, cố gắng và hy sinh để làm palanca cho 2 khóa 31 và 32 sắp tới.

Riêng tôi, sau khi nhận lãnh trách nhiệm làm KT khóa 32 tôi vẫn băn khoăn lo lắng và tự hỏi không biết tôi có thể chu toàn được trách nhiệm nặng nề mà PT đã giao phó không? Tôi nhớ tới lời bác Khán và anh Sáu nói trong THL : người rollista hay những người lãnh trách nhiệm trong khóa 3 ngày không phải họ thi hành bằng khả năng kiến thức mà là do chính Chúa Thánh Linh dùng môi miệng họ để truyền đạt những sứ điệp của Chúa Kitô... Nhờ đó, tôi ý thức được mình chỉ là một dụng cụ thô sơ, nhỏ bé được Chúa thương yêu sử dụng vì vậy tôi đã phó thác, cậy trông mọi sự vào Ngài. Với tập tài liệu KT tôi làm việc và chuẩn bị trong sự kết hợp mật thiết với Chúa qua cầu nguyện hàng ngày. Tôi thực tập và học hỏi từng bài và từng ngày của khóa học. Tôi ý thức được sứ mạng của người tông đồ và nhất là của người Cursillista trong việc rao giảng lời Chúa và đem Tin Mừng của Ngài đến với tha nhân qua cuộc sống chứng nhân. Câu châm ngôn của PT « một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em » để nhắc nhở người cursillista không hành động, làm việc một mình mà luôn luôn có Chúa đồng hành và có các anh chị em nâng đỡ trong mọi công tác hoạt động tông đồ. Nhờ có sự chuẩn bị chu đáo của cả nhóm trợ tá trong ban điều hành nên khi vào khóa 3 ngày tôi có sự bằng an trong tâm hồn. Tôi cầu xin Chúa cho nhóm trợ tá chúng tôi ý thức được ơn gọi của mình hầu chu toàn được bổn phận để làm công việc của Chúa trong khóa được tốt đẹp.

Buổi chiều sau Rollo khai mạc là buổi tĩnh tâm tiếp theo trong sự thánh thiện, tôi đã cùng các chị khóa sinh đi 14 chặng đường Thánh giá. Tôi đã thực sự như được cùng Chúa đi qua những chặng đường Thánh giá của Ngài, từng chặng nơi Ngài bị đánh đòn, những lần Ngài ngã xuống cho đến lúc Ngài trút hơi thở cuối cùng trên Thánh giá vì tội tôi và nhân loại. Tôi đã cảm nghiệm được Tình Yêu bao la của Ngài và tôi đã để cho niềm cảm xúc dâng trào qua hai dòng lệ tuôn rơi và với giọng thổn thức nghẹn ngào tôi cũng đã hướng dẫn được mọi người đi trọn con đường khổ nạn với Ngài.

Những ngày kế tiếp niềm vui và sự cảm xúc của tôi cũng được thể hiện và thay đổi qua từng ngày Đức tin, Đức ái, và Hy Vọng. Tất cả những diễn tiến trong khóa học đã làm cho các chị khóa sinh có được cảm giác sống động được hòa mình bên Chúa êm đềm hạnh phúc trong khi học tập, cầu nguyện, ăn uống, ca hát. Tôi có cảm tưởng như có Chúa đồng hành trong mọi giờ khắc của khóa học này qua sự hiện diện của cha linh hướng Stéphanô Bùi Thượng Lưu, cha đã theo dõi từng bài Rollo của 3 ngày với các khóa sinh và đã cho chúng tôi những nụ cười vui sướng khi cha đúc kết các tóm lược và chấm điểm về những tranh vẽ cuối ngày ...

Tôi nghĩ rằng nhờ Palanca qua sự cầu nguyện của rất nhiều người ở khắp nơi trong PT đã kéo ơn Chúa xuống tâm hồn mọi người trong khóa học và đã tác động mạnh mẽ đến khóa sinh và ngay cả với các trợ tá. Năm nay các chị nhận được rất nhiều Palanca cá nhân và đã cảm động đến rơi lệ khi đọc «những lá thư tình hay nhất... Wernau». Có chị chia sẻ với tôi là từ lâu lắm rồi mới được cầm trên tay những lá thư viết cho mình và đã nằm

... khóc trong phòng khi đọc.

Ban ẩm thực năm nay với cách trang trí đơn sơ nhưng rất nghệ thuật qua bàn tay của một trợ tá mà Chúa đã gửi đến từ Thụy sĩ đã làm cho các khóa sinh bị đánh động vì thấy mình được trân trọng thương yêu quá ! Tôi rất thích ý tưởng xếp chiếc khăn ăn thành hình những cánh chim màu xanh hy vọng trong bữa ăn cuối để tặng cho các khóa sinh vì buổi chiều vào khóa các chị như những đàn chim từ muôn phương bay về trung tâm Wernau tham dự khóa cursillo để được mời gọi sống thân mật với Chúa trong tình cha con, bạn hữu thấm thiết, để ở bên cạnh Ngài để Ngài uốn nắn, dạy dỗ trong khóa 3 ngày rồi sau đó được Ngài tin tưởng sai đi làm chứng nhân cho Tình Yêu của Ngài. Chiều nay các chị sẽ tung cánh bay về gia đình và bắt đầu sống Ngày Thứ Tư trải dài suốt cả cuộc đời người cursillista là hãy sống và thực hành theo khuôn mẫu những gì đã trải nghiệm được trong khóa Cursillo để thực hành trong môi trường gia đình, trong môi trường sinh hoạt rồi cùng nhau Phúc âm hóa biến đổi thế giới này thành 1 cộng đồng yêu thương và hạnh phúc thật sự như Thầy hằng mong muốn.

Rollo cuối cùng (Sau cursillo đến giờ) chấm dứt, tôi cảm thấy tâm hồn nhẹ nhàng thanh thoát với niềm hạnh phúc trào dâng. Cảm tạ Chúa đã dùng chúng con như những dụng cụ thô sơ góp phần trong công việc phục vụ các chị trong khóa 32 để mọi người cảm nhận được Tình Yêu bao la của Thầy cũng như nhận ra ơn gọi của mình, đồng thời các chị cũng được học hỏi những giáo lý cần thiết để sống là 1 người Kitô hữu trưởng thành và phương cách làm tông đồ hữu hiệu. Tại buổi chia sẻ cảm nghiệm, các chị đều cảm nhận rất chân thật những cảm xúc của mình bị đánh động trong khóa học và đã có rất nhiều biến chuyển tích cực trong đời sống đức tin. Không chỉ với những người tham dự khóa mà ngay cả các trợ tá cũng có những thời điểm bị đánh động như anh TBAT đã xúc động mạnh khi chia sẻ cảm nghiệm đi trợ tá của mình. Chị TN lần đầu trình bày Rollo cũng đã quỳ khóc trước Thánh Thể Chúa. Chị PTKT đôi mắt đỏ hoe trong thánh lễ ngày Hy Vọng khi nghe hát... «biết lấy gì cảm mến, biết lấy chi báo đền Hồng ân Chúa cao vời, Chúa đã làm cho con...» Vâng, đúng là mọi người chúng ta đều chung một cảm nghiệm:

Tình Cha sâu lắng, mệnh mông quá !

Con lặng cúi đầu, nước mắt rơi ...

Trong khóa 3 ngày, mỗi trợ tá là một chiến sĩ phụng sự Chúa Giêsu Kitô và Hội thánh của Ngài đồng thời phục vụ PT anh chị em khóa sinh. Sự phục vụ vì Tình Yêu Thiên Chúa dù nhỏ nhất, kín đáo riêng tư cách mấy đi chăng nữa cũng đã được Chúa chúc phúc. Thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu đã tâm sự : khi cúi xuống lượm 1 cây kim với lòng mến thì cũng được Chúa chúc phúc rồi.... Mỗi hành động phục vụ tự nó toả hương thơm phảng phất nhẹ nhàng, mọi người chung quanh đều cảm nhận không thể che giấu được. Mỗi hành động phục vụ là một nét đẹp, tôi đã thấy rất nhiều nét đẹp muôn màu, muôn sắc đầy hương thơm của các anh chị trợ tá đến từ Đức, Pháp, Bỉ, và Thụy sĩ như hương trầm bay cao hiển dâng lên Chúa trong khóa 32 này.

Lạy Thầy Chí Thánh, xin cho mọi Cursillistas chúng con luôn ý thức mình có Chúa trong lòng để mãi mãi dù bất cứ hoàn cảnh nào vui, buồn, thành công hay thất bại trong cuộc sống chúng con vẫn « Một tay nắm Chúa và một tay nắm anh chị em » trong suốt hành trình Ngày Thứ Tư. Amen

Maria Hoàng Lan ♦

Dù trời mưa rỉ rả dai nhách tôi vẫn quyết chí thắp từng cơ dân địa phương ra bờ sông dự lễ khánh thành mấy đoạn bờ kè mới toanh đúng điệu «écolo» thời thượng.

Sau một giờ rảo qua một cây số bờ sông trong tiếng nhạc kèn đồng, ông chủ tịch phường Le Perreux sur Marne mời mọi người ghé vào gian hàng ẩm thực giải lao.

Champagne uống kèm với mấy loại bánh mặn khai vị và bánh ngọt, bữa cocktail nhẹ dưới cơn mưa phùn bên con sông Marne sao bỗng lãng mạn. Champagne uống vào với bánh ngọt, không xin cũng lâng lâng mắt mờ.

Về đến nhà gần chín giờ đêm, tôi lờ bữa cơm chiều. Leo lên giường, bên ngoài vẫn còn mưa, ngày thứ sáu 13 không mưa mới lạ, tôi mơ màng hy vọng trời trút giận đêm nay, để ngày mai nắng sẽ ngập lối.

Sáng ra nắng mưa chen nhau chơi khăm thiên hạ, làm tonton Hollande phải dầm mưa giải nắng chủ tọa lễ Quốc Khánh. Đó là chuyện quan lớn xứ tây, còn tôi chuẩn bị ra mắt đại gia đình Cursillo Paris.

Đúng hẹn, đến nơi thấy xe đậu chật sân nhà gia chủ, tín hiệu vui, như rứa là dân Cursillo chịu chơi, đông, vui, hao...

Chào chủ nhà xong, tôi đi ra sau hè tìm « gà nhà », ma mới tôi đây phải tìm « điểm tựa » trước khi thâm nhập vào đám đông. Đây rồi mấy chị « đầu mối Cuộc Xi » của tôi, bi zu một vòng, ngó ngang nhìn dọc tôi thấy « dân Giáo Xứ » cũng bộn. Biết mặt, biết tên hoặc chưa biết tên, không sao, tôi xấp lá cà trò chuyện, trước lạ sau quen, cứ tưởng lạ, hoá ra cũng có mấy người quen mà tôi chưa gặp lại từ mấy năm nay.

Miệng nói, tay làm, tôi phụ mấy chị cho thịt nướng vào chén bún, sợ hàm răng thất nghiệp, có chị cho tôi nếm thử thịt nướng, tôi hào đồ chua nên thâu luôn một chén.

Nhìn thức ăn phong phú, tôi biết bữa nay mình thua đậm cái mục ăn kiêng tuần qua, vừa xuống 1 ký lô, hôm qua ních một bụng đồ tây, sáng nay cầm lòng không đặt với thức ăn Việt, đành good bye cái cân.

Cuộc vui bắt đầu với vài câu kinh, cô Phượng đọc « đích cua » ngắn gọn để mọi người hiểu bữa ni ta vui chơi thỏa thích với những món ăn hấp dẫn, nhưng nhớ tình huynh đệ cũng cần có « chút gì để nhớ » bỏ vào thùng này. Sáng kiến hay, ăn chơi công bằng mới bền, dân mình trọng chữ Tín, chữ Tình, nhưng xã hội cũng cần có tiền mới tồn tại tiến hóa.

Khai mạc khách được uống rượu Cana đất thánh, nghe tên rượu cứ tưởng mình đi ăn cưới, rượu của một chị vừa đi hành hương về. Chủ chai rượu Cana là người quen cũ, thế là chuyện nổ như bắp rang, chị làm bà ngoại ba đứa cháu, tôi sắp lên hàng bà, lúi thủi mình cũng bắt kịp các vị đàn anh đàn chị lên chức Bà...già ngắt.

Chụp hình lưu niệm, mấy tay phó phó nhóm chen nhau lấy cận cảnh, toàn cảnh, chụp sao miễn không thiếu ai là được rồi. Nói tới hình lưu niệm, tôi thường nghĩ đến cảnh kẻ ở người đi, năm tới biết đâu chả có người chề xứ tây xin về quê Chúa nghỉ hưu, bởi vậy, nếu có dịp gặp nhau chung vui, mình nên vui hết cỡ để mai này không hối tiếc.

Cursillo

Hội Ngộ

2012

Quý vị đọc đến đây đừng tranh nhau tổ chức họp mặt quanh năm, tôi mang tội « giựt dây » người dễ tin ham vui.

Ngồi vào bàn ăn, tôi thử món tiết canh khô, món lạ, ăn với rượu đỏ, càng nhai càng nhớ nhà, xứ mình có mấy món Tây sớ, nhưng thuộc loại « quốc túy », không ăn phí đời, dù biết ăn vào Gan, Thận sẽ hờn dỗi làm khó mình.

Có chị mang lá mơ chào mời, tôi ăn thử, sao chả thấy mùi gì cả, thôi rồi rượu tây át mùi Mơ, nhưng không lẫn nổi vị cay thơm của trái ớt. Tôi hào ớt từ thuở nhỏ, nên sau khi lấy chồng, tôi sinh hai trái ớt, chờ mãi không tậu nổi Cái Hím. Khổ nhất là ăn cơm khách nhà Tây, rượu ngon mà thiếu ớt, cuộc vui nửa vời, nên khi tôi mời họ trả lễ, tôi làm cà ri không cay, có chén ớt hiểm để tôi vớt vát hương vị quê nhà.

Trở lại bàn tiệc Cuộc Xi, bún thịt bò, heo nướng, chả giò nước mắm, gỏi bắp cải, mì xào, nhìn no mắt, tôi chiêu cổ chén đồ chua và thanh toán chén bún là dẫn tuồng và thu dọn chén đĩa.

Trong salon các ca sĩ chuẩn bị dàn karaokê, sau hè mấy chị trộn cocktail tráng miệng, trong bếp chủ nhà quay như chong chóng, dưới tàn cây cuối sân nhóm nhạc tự phát chơi « live » tại chỗ.

Màn karaokê sôi nổi với các ca sĩ từ lứa trung cho đến lão niên, giọng nào cũng có đặc trưng của nó, chỉ có tôi làm liều hát bài cao ngất trần nhà, hết hơi phải nhờ chị bạn lão luyện « cứu bồ ». Ai cười tôi chịu, vì bài hát đó đánh dấu cái thuở ban đầu tôi làm việc với cán cộng, có chú cựu sĩ quan VNCH nghèo ngao bài « Rừng lá thấp » suốt ngày khiến tôi nhập tâm và nhớ chế độ cũ như nhớ người tình.

Nếm chén chè Thái nấu với khoai lang tím trồng bên Okinawa của chị bạn đến từ Orléans, tôi ra về với vị ngọt bùi của chén chè cũng như tình thân nhận được từ bữa hội ngộ Cursillo năm nay.

Cảm ơn tất cả đã cho tôi một ngày 14 tháng bảy êm đềm, so với ngày 14 tháng 7 năm nào tôi đặt chân lên đất Pháp với những lo toan cho một ngày mai mơ hồ xa tít mù khơi.

Cảm ơn anh chị chủ nhà cũng như ban tổ chức và nhất là các chị Cuộc Xi đã rủ rê tôi đến chốn ăn chơi này, xin hẹn tất cả một dịp khác.

Xin Chúa luôn ở giữa chúng ta để tình huynh đệ được nhân rộng trong cộng đồng người Việt xa quê.

15 juillet 2012
Đoàn Thị ♦

Chúc Mừng

Nhận được tin vui : Thàỵ Phêrô Nguyễn Đức Tín vừa được truyền chức Phó Tế vào thứ bảy 22/09/2012 tại Nhà thờ Đức Bà (Notre Dame de Paris) lúc 15h00. Xin chúc mừng và chia sẻ niềm vui với Thàỵ Phêrô trong lời cầu nguyện.

Nhớ Lời Vọng Gọi

Tiếng vọng leng keng vẫn đâu đây
Mắt còn cay cay buổi đầu ngày
Sao đêm chưa say mà sớm hết !
Nghe mãi leng keng chẳng ngại tay !
Lệ chân ! leng keng như thúc bách
Vẳng vọng qua chuông như tiếng Thầy
Gọi anh, mời chị vui chân bước
Tô đẹp đời ta trọn ba ngày



Tiếng vọng leng keng vẫn đâu đây
Nhắc về chốn hẹn thuở ba ngày
Leng keng trở thành âm thanh nhớ
Nhớ những ngày vui thăm tình Ngài
Nhớ mãi, leng keng mà rộn rã
Đâu phải chuông ngân vọng chiều xưa
Vang vang vọng nhẹ lời nhắc nhở
Vạn nẻo yêu thương vững chân đưa.

Nhớ về hai Khóa 31 & 32
Và mến tặng các PTKT
Duy Bình ■

Ủng hộ Phong trào

AC Chung Hồng Sơn	50.00 €
Chị Baillot	20.00 €
Chị Laberibe Châu	20.00 €
Chị Khoa Thị Đậu	50.00 €
Chị Dumaret Trang	50.00 €
AC Nguyễn Pierre	50.00 €
Chị Đào Hiệp (Hương)	50.00 €
Chị Nguyễn Thị Thìn (Wiesbaden)	20.00 €
Chị Nguyễn Thị Lan Phương	50.00 €
Chị Nguyễn Thu Thủy	30.00 €
Anh Nguyễn Minh Hùng Boniface	50.00 €
AC Dương Tôn Bảo	100.00 €
Chị Nguyễn Tường Linh	50.00 €
AC Nguyễn Văn Nhĩ	20.00 €
Chị Nguyễn Thị Trung	20.00 €
Chị Phạm Thị Cương	20.00 €
Chị Nguyễn Thị Hoa	100.00 €
Chị Vũ Ngọc Hiên	20.00 €
Tiền Thu trong ngày Huynh Đệ 14/07/12	110.00 €

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

JOURNAL

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành đã nhận các tin :

- Bà Cố Anna Dương Thị Liễu, thân mẫu Linh mục Giuse Hoàng Văn Thắng (Khóa 27) an nghỉ ngày 27/07/2012. Thọ 75 tuổi.
- Chị Maria Vũ Thị Yến, cursillista khóa 17, sau cơn bạo bệnh đột biến đã an nghỉ trong Chúa ngày 07/08/2012 tại Stuttgart – Đức quốc. Thọ 70 tuổi.
- Bà Maria, thân mẫu anh Vũ Văn Tập (K30), qua đời ngày 11/08/2012 tại Việt Nam.
- Anh Gioan Nguyễn văn Phạm, phu quân của chị Maria Nguyễn thị Tịnh (K28), qua đời ngày 11/08/2012.
- Cụ bà Nguyễn Thị Hoa (Diệu Pháp), thân mẫu chị Hồ Ái Lan (K6), mất phần ngày 17/08/2012 tại Paris - Pháp. Hưởng thọ 83 tuổi.
- Ông Đa Minh Trần Văn Liên, thân phụ Anh Trần Bá Lạc (K12) từ trần ngày 10/09/12 tại Việt Nam. Thọ 82 tuổi.

Trong tinh thần hiệp nhất, anh chị em cursillistas cùng nguyện xin Thầy Chí Thánh sớm đón các linh hồn người thân vào quê hương vĩnh cửu.